

Thái Thượng Cảm Ứng Thiên giảng giải

Chủ giảng: HT Tịnh Không

Chuyên ngữ: Cư sĩ Nguyễn Minh Tiến

Giọng đọc: NSUT Phú Thăng

Bài thứ 140

(Giảng ngày 4 tháng 12 năm 1999 tại Tịnh Tông Học Hội Singapore, file thứ 141, số hồ sơ: 19-012-0141)

Thưa quý vị đồng học, cùng tất cả mọi người.

Mời xem Cảm ứng thiên đoạn thứ 76 và đoạn thứ 77: “Vô cớ tiền tài. Phi lễ phan tễ.” (nghĩa là: Không duyên cớ mà may quần áo mới. Không đúng lễ mà giết mổ súc vật.) Đó là không biết quý tiếc tài vật, công sức. Tiếp theo sau đó là hai câu: “Tán khí ngũ cốc. Lao nhiều chúng sinh.” (nghĩa là: Vung vãi hoang phí ngũ cốc. Làm nhọc sức chúng sinh.)

Theo bốn câu này, hết thấy chúng sinh trong thế gian đều có nghiệp nhân, nhà Phật vì chúng ta giảng rõ chân tướng sự thật này. Phàm phu trong sáu đường luân hồi đều bị nghiệp lực sai sử làm chủ. Trong suốt một đời, mọi sự gặp gỡ giao tiếp, vinh hoa phú quý, tuổi thọ vắn dài, hết thấy đều có mạng số nhất định. Cho nên, những kẻ xem tướng đoán mệnh có trình độ cao minh trong thế gian thường đoán được mạng số tương đối chuẩn xác. Giống như trong phần mở đầu sách Liễu Phàm tứ huấn, tiên sinh Viên Liễu Phàm tự thuật lại với chúng ta, thời còn trẻ ông gặp Khổng tiên sinh tiên đoán số mạng, đoán trước mọi việc tốt xấu trong suốt cuộc đời ông, dường như không sai lệch mảy may, thực tế chứng minh hoàn toàn chính xác không chút sai lệch. Đây chẳng phải là hạng người xem tướng số trên giang hồ, lời nói chẳng đáng tin cậy, nói ra không có trách nhiệm. Khổng tiên sinh là người thực sự có

học vấn, có kiến thức, cũng có sự tu dưỡng, cho nên mới có thể tiên đoán được chuẩn xác đến như vậy.

Do đó có thể biết rằng, cuộc đời của mỗi người quả thật giống như người phương Tây quan niệm. Trước đây tôi từng xem qua những dự ngôn của một nhà tiên tri người Pháp là Nostradamus. Ông này nhiều lần cho rằng cuộc đời con người giống như một kịch bản đã sớm được viết ra từ trước, con người chỉ y theo kịch bản ấy mà biểu diễn, bất cứ ai cũng không có biện pháp gì sửa đổi được kịch bản ấy. Những điều này là thuộc về thuyết Túc mạng.

Trong Phật pháp thừa nhận quả thật có vận mạng, nhưng vận mạng nhất định có thể sửa đổi, tuyệt đối không phải là hoàn toàn không thay đổi. Trước tiên chúng ta phải hiểu rõ được vận mạng từ đâu mà có? Đó là do chính **chúng** ta tạo ra, trong đó có nghiệp nhân cùng quả báo đều hết sức phức tạp. Nghiệp nhân liên quan đến vô lượng kiếp trước đây, đời đời kiếp kiếp tích lũy tập khí, phiền não, lại còn kết thành ân oán nợ nần với hết thảy chúng sinh, đời sau khi nhân duyên hội đủ phải đền trả. Đó gọi là: “Nợ mạng phải đền mạng, nợ tiền phải trả tiền.”

Những nghiệp nhân trong quá khứ, nếu chúng ta tự mình tỉnh táo quan sát suy xét thì ngay trong đời này cũng thấy được sự chứng minh rõ ràng. Trong một đời này của chúng ta, hết thảy những người ta gặp, những sự vật, sự việc xảy đến với ta, hãy suy ngẫm cho thật kỹ. Có người đối tốt với ta, đó là trong quá khứ có chịu ơn ta. Có người đối với ta không tốt, sống chung với ta không tốt, đó là trong quá khứ có oán thù với ta. Có những lúc chúng ta đạt được tiền tài, vật chất, trong lòng phải hiểu rằng đó là người khác trả nợ cho ta. Có những lúc chúng ta bị tổn thất, mất mát, phải biết rằng đó là ta trả nợ cho người khác.

Nhà Phật giảng giải rất rõ ràng, con người sống ở đời bất quá chỉ là đền ơn, báo oán, đời nợ, trả nợ. Chỉ vì những việc ấy mà sinh ra ở đời. Cho nên, đức Phật tổng kết trong một câu, đời người có ý nghĩa gì? Chẳng qua là đền trả nghiệp. Nghiệp là những gì ta đã tạo tác trong quá khứ. Quá khứ tạo tác nghiệp lành thì đời này của quý vị được hưởng

phúc. Quá khứ tạo tác nghiệp xấu ác thì đời này phải kiếm sống vất vả khó khăn.

Thế nhưng nghiệp không ngừng được tạo ra, cho nên quả cũng không ngừng thọ nhận. Nhân quả xoay vòng, trong lúc đang hưởng phước nhất định cũng là đang tạo nghiệp. Chúng ta không cần nói về người khác, ngay trong lịch sử Trung quốc được tôn xưng là người mười phần hoàn thiện, luận về phước báo xưa nay chưa từng có ai sánh bằng, chính là Hoàng đế Càn Long. Phước đức), thông minh, trí tuệ, khỏe mạnh, sống lâu, hết thầy ông ấy đều đầy đủ. Đó thật là nhờ tu tập từ nhiều đời nhiều kiếp. Ông làm hoàng đế đến sáu mươi năm, lại thêm bốn năm làm Thái thượng hoàng, trong suốt một đời cũng tạo không ít nghiệp xấu ác. Khi phước báo hưởng tận rồi, quả báo xấu ác liền hiện tiền.

Cho nên, từ chỗ này mà quan sát, đức Khổng tử dạy chúng ta: “Nhân tâm duy nguy, đạo tâm duy vi.” (nghĩa là: Cái tâm của người thì nguy hiểm, cái tâm đạo thì mau nhiệm)

Hai câu này thật rất có ý nghĩa.

Con người nếu không giác ngộ thì không thể nào không tạo nghiệp. Phước báo càng lớn thì càng dễ dàng tạo nghiệp, hơn nữa nếu tạo nghiệp xấu ác thì càng nghiêm trọng. Người dân thường ở thế gian không có uy đức, không có quyền thế, tạo nghiệp trong một đời so ra ít hơn [người phước lớn], nghiệp tạo ra cũng nhỏ nhất hơn. Chúng ta tỉnh táo quan sát kỹ thì biết được.

Chúng ta may mắn được thân người, vậy được thân người thì có may mắn gì? Đó là được thân người mà được nghe Phật pháp. Làm người như vậy là may mắn. Làm người không được nghe Phật pháp, đời người như vậy rất bất hạnh, làm sao có thể không tạo tội nghiệp? Đúng như trong kinh Địa Tạng Bồ Tát Bản Nguyên nói là “trời lên hụp xuống”, trong khoảnh khắc đã đọa lạc rồi, đọa lạc chỉ trong chớp mắt, cho nên thật đáng thương thay. Đáng sợ biết bao!

Điều đáng quý trong đời người là được tiếp nhận nền giáo dục của thánh hiền. Nguồn gốc sâu xa của giáo dục thánh hiền có hai loại.

Một là đại triệt đại ngộ, từ trong tự tánh lưu xuất hiển lộ. Đó là trí tuệ chân thật, thấu hiểu triệt để chân tướng của nhân sinh vũ trụ. Chân tướng của nhân sinh vũ trụ là gì? Từ căn bản mà nói thì đó là các vấn đề về khởi nguyên của vũ trụ, vũ trụ sinh khởi như thế nào, khởi nguyên của sự sống, mối quan hệ giữa vũ trụ với sự sống. Đó là những điều căn bản quan trọng nhất.

Sau khi thấu hiểu sáng tỏ [những điều ấy] rồi, các bậc thánh hiền mới dạy ta đạo làm người. [Đó là] mối quan hệ giữa người và người, giữa con người với môi trường tự nhiên, và giữa con người với trời đất quỷ thần. [Trong các mối quan hệ đó] phải sống chung như thế nào? Đó chính là nền học vấn lớn lao quan trọng.

Các bậc hiền thánh xưa, thế gian cũng như xuất thế gian, răn dạy người đời sau, răn dạy hết thảy chúng sinh, bất quá cũng chỉ là những nội dung ấy. Người nào thấu hiểu rõ ràng được những điều ấy rồi thì có thể lánh dữ tìm lành, tự làm lợi ích cho bản thân mình.

Chúng ta chưa “minh tâm kiến tánh” (nghĩa là chưa sáng tỏ tâm ý thấy được tự tánh), chúng ta chỉ có thể trồng cây, tin vào sự răn dạy của những bậc đã sáng tỏ tâm ý thấy được tự tánh, nối bước theo các vị.

Những điều đức Thái Thượng dạy bảo chúng ta trong bản văn này, so với lời dạy của chư Phật, Bồ Tát, của các bậc đại thánh đại hiền, hoàn toàn không khác biệt. Bản văn này của đức Thái Thượng, về mặt lý luận không nói gì nhiều, nhưng về mặt sự tướng nói được không ít, đối với chúng ta hết sức thiết thực hữu dụng. Nếu từ nơi sự tướng không thể sửa đổi thì khi chúng ta tiếp nhận những lời răn dạy của chư Phật, Bồ Tát rất khó khai ngộ. Đó là do nguyên nhân gì? Vì nghiệp chướng phiền não chướng ngại trên đường giác ngộ, không thể khai ngộ. Với điều kiện gì mới có thể khai ngộ? Bậc cổ đức thường nói: “Phiền não bớt đi thì trí tuệ

tăng trưởng.” Chúng ta còn mang phiền não nặng nề đến như vậy, sao có thể khai ngộ?

Nếu y theo lời dạy của đức Thái Thượng mà tu học, đó là phương pháp rất tốt để dứt trừ phiền não. Nhà Phật nói đến cương lĩnh chung của sự tu học là “giữ giới được định, nhờ định khai mở trí tuệ”. Đó là con đường tu tập rõ ràng chính xác, là con đường thành Phật.

Bản văn này của đức Thái Thượng chính là giới luật. Chúng ta nếu có thể noi theo, có thể vâng làm theo, trong tâm liền đạt định, [khi ấy] khởi tâm động niệm, nói năng hành động đều có chuẩn mực phép tắc. Ý nghĩa này cần phải hiểu rõ.

Quý tiếc tài vật, công sức, tuy nói ra chỉ có mấy chữ này, nhưng đó là nói trên nguyên tắc, chúng ta cần phải hiểu sâu rộng, quán chiếu thông suốt, phải biết được công sức vất vả khó khăn để làm ra tài vật, thật không dễ dàng có được. Hiện tại cho dù khoa học kỹ thuật phát triển, công suất sản xuất được nâng cao, không cần phải giống như người xưa vất vả nhọc nhằn, nhờ sử dụng máy móc thiết bị để sản xuất, thế nhưng chúng ta vẫn phải thường suy ngẫm, hiện tại trong thế gian này có bao nhiêu người vẫn còn thiếu thốn vật dụng hằng ngày? Chúng ta dễ dàng có được cũng là nhờ trong quá khứ có tu tích được một chút phước báo, ngày nay cũng biết dứt ác tu thiện nên chiêu cảm được sự báo ứng. Nhưng nếu nghĩ đến rất nhiều người vẫn còn sống trong cảnh nghèo khổ khôn cùng, chúng ta tự nhiên sẽ biết quý tiếc tài vật, công sức.

Cuộc sống chỉ nên vừa đủ sống, được bình an là phước báo. Con người sống ở đời, cơm ăn ba bữa được no, áo mặc đủ ấm, có một căn nhà nhỏ làm chỗ nghỉ ngơi, như vậy là đủ rồi. Nếu như có phước báo được nhiều hơn, nên bố thí cho chúng sinh. Phải biết tiết phước, phải biết vun bồi thêm phước.

“Vô có tiền tài. Phi lễ phanh tễ.” (nghĩa là: Không duyên có mà may quần áo mới. Không đúng lễ mà giết mổ súc vật.) Đức Thái Thượng ở chỗ này dạy ta, người xưa việc giết mổ thịt súc vật nhất định phải có

thời điểm thích hợp, tuyệt đối không phải tham lam ăn uống vô độ. Ở đây nói “tiền tài” để chỉ việc may quần áo, nói “phanh tễ” (nghĩa là: giết mổ súc vật) để chỉ chung việc ăn mặc. Miếng cơm manh áo, từ chỗ này phải học biết tiết kiệm, đó là thường ngày không để thiếu thốn vật chất trong đời sống, nhưng về điểm này, các bậc thánh hiền khuyến khích chúng ta, nếu có thể tiết kiệm được một phần, liền có thể giúp đỡ hỗ trợ người khác một phần. Phải thường gìn giữ tâm lòng như vậy.

Chúng ta xem trong xã hội hiện nay, hai câu này thường bị phạm vào, phạm vào một cách hết sức nghiêm trọng. Như vậy, thụ hưởng vừa hết phước báo thì tai họa liền hiện tiền.

Thời xưa, quần áo mặc nhất định phải tùy theo nhu cầu bản thân. Quý vị xem, đức Phật chế định người xuất gia có ba tấm y, một bình bát, đó là vào thời xưa ở vùng Ấn Độ, ba tấm y đã đủ rồi. Chúng ta ở Singapore thuộc vùng nhiệt đới, gần đường xích đạo, không có đủ bốn mùa. Cho nên, sống ở vùng này thì y phục hết sức đơn giản. Nếu như sống ở miền bắc Trung quốc, quý vị phải có đầy đủ y phục thích hợp cho bốn mùa, xuân hạ thu đông. Nhưng chúng ta tuy sống ở vùng này, nếu có dịp đi về phương bắc cũng phải cần thêm y phục. Đó là có lý do mới may thêm y phục. Nếu không có lý do, không cần thiết phải chuốc thêm sự phiền toái đó.

Trong việc ăn uống, thời xưa giết mổ súc vật, ăn thịt, đều là những khi cúng tế, hiến tế quỷ thần. Sau khi lễ cúng hoàn tất, mọi người mới hưởng thụ vật cúng, không phải mỗi ngày đều [giết mổ] ăn thịt. Khi tôi còn nhỏ tuổi, đang đi học, lúc ấy là thời bắt đầu kháng chiến, tôi sinh trưởng ở vùng nông thôn. Ở nông thôn mỗi tháng chỉ ăn thịt hai lần, vào ngày mồng một và mười lăm, mọi người tế thần, cúng tổ tiên, mua một ít thịt, số lượng rất ít, cho nên trẻ con đều mong đợi dịp đầu năm mới. Những ngày đầu năm mới thì mỗi ngày đều được ăn một chút thịt, nhưng thời gian cũng rất ngắn, bất quá chừng mười mấy hai mươi ngày mà thôi đã hết tết rồi.

Hiện tại mỗi bữa ăn đều có thịt, quý vị nói xem, thật đáng sợ! Nhà Nho tuy không cấm hẳn nhưng cũng không dạy quý vị mỗi ngày đều giết hại chúng sinh để ăn thịt. Nhà Phật hiểu rất rõ ý nghĩa đó, ăn thịt là tạo oán thù vay trả xoay vòng không dứt. Vì sao thế gian có chiến tranh tàn khốc? Những cuộc chiến tranh này chúng ta có thể nhớ lại. Thế chiến thứ nhất hết sức tàn khốc, Thế chiến thứ hai so ra tàn khốc hơn không biết bao nhiêu lần. Thế chiến thứ ba nếu phát sinh, rất nhiều người nói sẽ là cuộc chiến tranh cuối cùng. Sau cuộc chiến tranh đó, thế giới sẽ không còn chiến tranh nữa. Vì sao vậy? Vì con người chết sạch hết rồi, còn đánh nhau gì nữa. Đó là cuộc chiến tranh hủy diệt thế giới.

Trong kinh Phật nói đó là “đao binh kiếp”. Nếu muốn thế gian này không có đao binh kiếp, đức Phật dạy rõ ràng là “trừ phi chúng sinh không ăn thịt”, chỉ khi ấy thì thế gian này mới không có đao binh kiếp. Ý nghĩa câu này thật hết sức sâu xa. Đao binh kiếp là do tích lũy oán hận mà thành. Oán hận từ đâu mà có? Là từ việc ăn thịt chúng sinh. Chúng sinh không cam tâm tình nguyện cho quý vị ăn thịt, đích thực chỉ là cưỡng bức chúng sinh yếu hơn mà ăn. Chúng sinh yếu hơn đó ôm lòng oán hận, vĩnh viễn không thể tiêu trừ.

Đức Phật dạy chúng ta, hết thảy chúng sinh lưu chuyển sáu đường luân hồi, ở trong đó tạo ra sự báo ứng, cho nên thù oán trả vay qua lại chẳng bao giờ dứt. Điều này chỉ có đức Phật mới giảng nói được thấu triệt. Chúng ta nếu hiểu rõ được ý nghĩa này, chẳng bao giờ còn dám ăn thịt chúng sinh nữa, mong rằng những oán thù giữa chúng ta với hết thảy chúng sinh có thể được hóa giải. Chúng ta thực sự nỗ lực tu học, đem hết thảy công đức hồi hướng cho chúng sinh, đó là sám hối, đó là chuộc tội.

Cho nên, quý tiếc tài vật công sức phải bắt đầu [tu sửa] ngay trong cuộc sống thường ngày.

Hôm nay thời gian đã hết, chúng ta giảng đến đây thôi.

(nhạc)

Chúc bạn:

Không làm các việc ác
Mỗi năm được bình an
Siêng làm các việc lành
Năm nào cũng như ý

Website: www.duongdenhanhphuc.vn

Kênh Youtube: [duongdenhanhphuc](#)

Hoan nghênh mọi hình thức ấn tống, sao chép, copy, công đức vô lượng!